"TRÁCH NHIỆM BẢO VỆ" TRONG VIỆC GIẢI QUYẾT CÁC CUỘC XUNG ĐỘT QUỐC TẾ: TRƯỜNG HỢP LYBIA (2011)

NGUYỄN THU HẠNH*

"Trách nhiệm bảo vệ" là một nguyên tắc trong quan hệ quốc tế hiện đại. Nguyên tắc này được tạo ra để ngăn chặn nguy cơ diệt chủng, tội ác chiến tranh, thanh lọc sắc tộc và tội ác chống lại loài người. Libya là trường hợp đầu tiên mà Liên hợp quốc triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" trong thực tiễn. Với Nghị quyết 1973 và chiến dịch quân sự "Người bảo vệ thống nhất" do NATO đứng đầu, "Trách nhiệm bảo vệ" được kỳ vọng sẽ giúp cộng đồng quốc tế ngăn chặn các tội ác nhằm vào dân thường trong cuộc xung đột ở Libya (2011). Tuy nhiên, trên thực tế, việc triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya còn nhiều vấn đề cần phải bàn luận. Trong phạm vi của bài nghiên cứu này, tác giả sẽ tập trung làm rõ lịch sử ra đời của nguyên tắc "Trách nhiệm bảo vệ" cũng như quá trình triển khai trách nhiệm bảo vệ trong trường hợp Libya. Từ đó, đánh giá về kết quả và tác động của việc triển khai trách nhiệm bảo vệ đối với Libya và khu vực.

1. Quá trình hình thành "trách nhiệm bảo vệ" trong lịch sử

Để làm rõ nguyên nhân, cách thức triển khai cũng như tác động của "Trách nhiệm bảo vệ" trong trường hợp xung đột ở Lybia năm 2011, cần phải hiểu đúng nội hàm của khái niệm "Trách nhiệm bảo vệ" (tiếng Anh: Resposibility of Protect, thường được viết tắt là R2P). Theo Liên Hợp Quốc, "Trách nhiệm bảo vệ" thể hiện cam kết chính trị nhằm chấm dứt các hình thức bạo lực và ngược đãi tồi tệ nhất. Nó tìm cách thu hẹp khoảng cách giữa các nghĩa vụ đã có từ trước các Quốc gia Thành viên theo luật nhân đạo, nhân quyền quốc tế và thực tế mà các nhóm dân cư có nguy cơ diệt chủng, tội ác chiến tranh, thanh lọc sắc tộc và tội ác chống lại loài người phải đối mặt (1). Có ba trụ cột trong việc thực hiện "Trách nhiệm bảo vệ". Mỗi trụ cột này đều quan trọng và được thiết kế phối hợp cùng nhau để ngăn chặn những hành động thảm sát. Ba trụ cột này gồm: 1) Trách nhiệm quốc gia bảo vệ người dân của mình trước hành động diệt chủng, tội ác chiến tranh, thanh trừng sắc tộc và tội ác chống nhân loại, và không bị kích động về những việc này; 2) Cam kết của cộng đồng quốc tế hỗ trợ các quốc gia thực hiện những nghĩa vụ này; 3) Trách nhiệm của các quốc gia thành viên trong Liên Hợp Quốc là hành động tập thể kịp thời và quyết liệt khi một quốc gia không đảm bảo được Trách nhiệm bảo vệ đó (2).

Sự ra đời của "Trách nhiệm bảo vệ" xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Thứ nhất, "Trách nhiệm bảo vệ" ra đời để đáp ứng yêu cầu bức thiết phải lập ra một nguyên tắc quốc tế để ngăn chặn các hành động tội ác hàng loạt liên quan đến dân

*TS. Viện Sử học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam

thường. Trong thập niên 1990, nhân loại liên tục phải chứng kiến tội ác diệt chủng quy mô lớn ở Bosnia và Uganda. Hơn 1 triệu người lớn và trẻ em đã bị giết, và cộng đồng quốc tế đã không ngăn chặn được những thảm họa diệt chủng này (3). Chính những thảm họa nhân đạo đó đã thôi thúc cộng đồng quốc tế phải có những hành động quyết liệt nhằm chấm dứt những tình huống tương tự đe dọa đến sự tồn vong của loài người. Trong tài liệu của buổi điều trần liên Nghị viện tại Liên hợp quốc (2008) khẳng định "Trách nhiệm bảo vệ là một nguyên tắc nhằm đảm bảo cộng đồng quốc tế sẽ không bao giờ thất bại lần nào nữa trong việc chống lại nạn diệt chủng và các hình thức vi phạm nhân quyền thô bạo khác" (4).

Thứ hai, "Trách nhiệm bảo vệ" ra đời để giải quyết những bất đồng trong cộng đồng quốc tế giữa việc "can thiệp" với mục đích nhân đạo với việc bảo vệ chủ quyền của quốc gia, dân tộc. Trước khi "Trách nhiệm bảo vệ" ra đời, can thiệp nhân đạo (5) là một trong những phương thức chủ yếu mà một số quốc gia vận dụng để "ngăn chặn" các thảm họa diệt chủng và tấn công khác nhằm vào dân thường ở một quốc gia khác. Tuy nhiên, trên thực tế, việc một quốc gia can thiệp quân sự vào một quốc gia có chủ quyền khác để chấm dứt các hành vi vi phạm nhân đạo, nhân quyền đã gây ra tranh cãi kịch liệt trên các diễn đàn chính trị quốc tế. Một luồng ý kiến cho rằng sự can thiệp nhân đạo là cần thiết trong trường hợp một quốc gia nào đó để xảy ra tình trạng diệt chủng hoặc các hành động thảm sát khác. Một luồng ý kiến khác - gồm những người đề cao quan điểm truyền thống về "chủ quyền quốc gia" lại cực lực phản đối hành động can thiệp vào các quốc gia có chủ quyền để ngăn chặn các thảm họa diệt chủng. Việc can thiệp vào một quốc gia có chủ quyền sẽ có thể dẫn tới những hệ lụy rất khó lường. Chẳng hạn, trong cuộc xung đột giữa Nhà nước Cộng hòa Liên bang Nam Tư và Kosovo (1999), NATO đã mở chiến dịch quân sự ở Nam Tư dưới danh nghĩa can thiệp nhân đạo, bảo vệ người dân Kosovo. Chiến dịch này đã khiến nhiều thường dân thiệt mạng, cơ sở hạ tầng của Nam Tư bị phá hủy nghiêm trọng, hơn 1 triệu người Albani phải chạy tị nạn (6). Sự kiện ở Nam Tư đã tạo một dấu hỏi lớn cho sự chính danh và cần thiết của can thiệp nhân đạo trong việc bảo vệ dân thường, giải quyết các xung đột trên thế giới. Điều này đòi hỏi sự ra đời của một nguyên tắc mới thay thế cho can thiệp nhân đạo, tạo cơ sở pháp lý để các tổ chức quốc tế và các quốc gia trên thế giới có thể thực hiện trách nhiệm bảo vệ người dân trước những thảm họa diệt chủng, thanh lọc sắc tộc và các tội ác chống lại loài người khác. Như Tổng Thư ký Liên Hợp Quốc Kofi Annan đã phát biểu trong Báo cáo Thiên niên kỷ: "Nếu can thiệp nhân đạo thực sự là một sự tấn công không thể chấp nhận được đối với chủ quyền quốc gia, làm sao chúng ta có thể phản ứng lại với vụ việc ở Uganda, ở Srebrenica (thuộc Bosna và Hercegovina), phản ứng với sự vi phạm nhân quyền một cách thô bạo và có hệ thống, xúc phạm mọi giới luật của nhân loại chúng ta" (7). Rõ ràng, sự hình thành nguyên tắc "Trách nhiệm bảo vệ" là một yêu cầu tất yếu của lịch sử.

Sự ra đời của "Trách nhiệm bảo vệ" gắn liền với nhà ngoại giao Sudan - Francis Deng, Đặc phái viên của Liên Hợp quốc về Người Vô gia cư ở trong nước (IDP) trong những năm 1990. Deng và Roberta Cohen đã phát triển ý tưởng ban đầu về "chủ quyền là trách nhiệm" trong bối cảnh khủng hoảng vô gia cư diễn ra nghiêm trọng ở nhiều nơi trên thế giới trong những năm 1990. Ý tưởng này dựa trên quan điểm chủ quyền quốc gia phải bao gồm cả quyền lẫn trách nhiệm mà một trong những trách

nhiệm hàng đầu mà các nhà nước phải tuân theo đó là bảo vệ người dân trong quốc gia của mình (8). Khi một quốc gia nào đó không đủ khả năng trong việc thực thi nghĩa vụ bảo vệ người dân khỏi các thảm họa nhân đạo, họ nên yêu cầu sự trợ giúp từ quốc tế. Nếu không, các chính phủ đó phải hoàn toàn chịu trách nhiệm. Từ ý tưởng ban đầu của nhà ngoại giao Francis Deng, khái niệm "Trách nhiệm bảo vệ" dần được phổ quát rộng rãi. Tháng 9 - 2005, Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới được tổ chức, trong đó có nhiều nhà lãnh đạo thế giới đã quy tụ ở New York để kỷ niệm lần thứ 60 ngày thành lập Liên Hợp Quốc, và để bàn luận về những đề xuất cải cách của Kofi Annan. Một trong những thành tựu quan trọng nhất của Hội nghị Thượng đỉnh Thế giới là sự nhất trí tuyệt đối của các nhà lãnh đạo thế giới về việc tất cả các quốc gia đều có "Trách nhiệm bảo vệ" người dân của mình trước hành động diệt chủng, tội ác chiến tranh, tội ác chống nhân loại và thanh trừng sắc tộc. Nguyên tắc này đã được đưa vào trong các đoạn văn 138, 139 và 140 của "Văn kiện kết quả" của Hội nghị Thượng đỉnh (9). Các nhà lãnh đạo cũng nhất trí sẵn sàng tham gia hành động chung khi một quốc gia không bảo vệ được người dân ở đó trước bốn tội ác này.

Như vậy, từ ý tưởng ban đầu của nhà ngoại giao Francis Deng, "Trách nhiệm bảo vệ" đã được phổ quát, được Liên Hợp Quốc thừa nhận và trở thành một trong những nguyên tắc trong quan hệ quốc tế đương đại. Nguyên tắc "Trách nhiệm bảo vệ" có khả năng dung hòa giữa mục đích nhân đạo với việc đảm bảo chủ quyền quốc gia. Nguyên tắc này ra đời là một tất yếu của lịch sử loài người và được kì vọng sẽ tạo ra những bước chuyển đáng kể trong nỗ lực của cộng đồng quốc tế nhằm ngăn chặn các thảm kịch tương tự như những gì đã xảy ra ở Bosnia và Uganda.

2. Trách nhiệm bảo vệ và sự can thiệp quốc tế trong cuộc xung đột ở Libya (2011)

Sau Hội nghị thượng đỉnh thế giới năm 2005, "Trách nhiệm bảo vệ" được triển khai ở Lybia (10) (2011), Côte d'Ivoire (2011), Nam Sudan (2011), Yemen (2011), Syria (2012), Cộng hòa Trung Phi (2013) (11)… Bài viết này tập trung nghiên cứu trường hợp của Libya. Sự lựa chọn này xuất phát từ nhiều nguyên nhân. Trước hết, trong số các trường hợp kể trên, Libya là trường hợp đầu tiên mà Liên hợp quốc quyết định thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" và cũng là trường hợp gây nhiều tranh cãi nhất trong cộng đồng quốc tế nói chung cũng như trong giới nghiên cứu sử học nói riêng. Nhà báo Seumas Milne, nhà nghiên cứu Horace Campbell và một số học giả, chính trị gia khác đánh giá rằng chiến dịch can thiệp quân sự nhằm thực thi trách nhiệm bảo vệ của NATO ở Libya đã thất bại. Một luồng ý kiến khác lại cho rằng sự can thiệp quân sự vào Libya là cần thiết để bảo vệ người dân Libya trước sự đe dọa "tấn công" của chính quyền Gaddafi. Những tranh cãi trong vấn đề thực thi trách nhiệm bảo vệ ở Libya đòi hỏi cần có một nghiên cứu chuyên sâu, khách quan để đánh giá đúng sự cần thiết, hiệu quả và tác động của việc triển khai nguyên tắc này trong thực tiễn. Hai là, "Trách nhiệm bảo vệ" là một nguyên tắc mới trong quan hệ quốc tế, việc tìm hiểu về nguyên tắc này qua trường hợp Libya là rất cần thiết trong bối cảnh Việt Nam đang đẩy mạnh hội nhập và bắt đầu triển khai các cam kết quốc tế đối với các chương trình gìn giữ hòa bình của Liên Hợp Quốc (12). Việc nghiên cứu "Trách nhiệm bảo vệ" (trường hợp Libya) sẽ góp phần cung cấp những luận cứ khoa học cho các nhà hoạch định chính sách của Việt Nam cũng như góp phần lấp đầy khoảng trống trong nghiên cứu về vấn đề này.

Một câu hỏi đặt ra là tại sao Liên Hợp Quốc thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya? Nguyên nhân trực tiếp xuất phát từ những diễn biến phức tạp trong cuộc xung đột Libya, đặc biệt là tình trạng "dân thường thiệt mạng" trong các cuộc biểu tình, bạo loạn chống lại chính quyền Gaddafi. Cuối năm 2010, đầu năm 2011, từ ngọn lửa tự thiêu của người bán hàng rong Mohamed Bouazizi nhằm phản đối hành động tịch thu gánh hàng lực lượng cảnh sát Tunisia, ngọn lửa đấu tranh đòi cải thiện "dân chủ", cải thiện đời sống của người dân đã bùng lên khắp khu vực Bắc Phi và Trung Đông. Phong trào này đã đi vào lịch sử với tên gọi Mùa xuân Arab và được các chính phủ Phương Tây ca ngợi và ủng hộ. Tuy nhiên, khi "lan tới" Libya, các cuộc biểu tình đã nhanh chóng biến thành các cuộc bạo động. Bạo lực đã xảy ra giữa các lực lượng chống đối chính quyền và quân đội của Muammar Al-Gaddafi - người đã nắm quyền lãnh đạo Libya từ năm 1969. Đến ngày 27-2-2011, các lực lượng chống đối Gaddafi đã thành lập một ủy ban mang tên Hội đồng Chuyển tiếp Quốc gia (NTC), hoạt động như một cơ quan lâm thời trong các khu vực do quân nổi dậy kiểm soát, đánh dấu bước phát triển mới trong cuộc khủng hoảng chính trị ở Libya, một cuộc nội chiến lan ra khắp cả nước giữa lực lượng quân chính phủ Gaddafi và lực lượng nổi dậy NTC. Các báo cáo về tình trạng dân thường bị giết bởi lực lượng của chính phủ xuất hiện ngày càng nhiều. Phái đoàn điều tra quốc tế của Hội đồng Nhân quyền Liên Hợp Quốc đã nhận được "báo cáo" từ các bệnh viện liên quan đến những người biểu tình bị bắn chết tại Tripoli, các bác sĩ đã chứng thực có khoảng 200 xác chết đã được đưa đến nhà xác trong các bệnh viện của họ trong hai ngày 20-21/2/2011 (13). Còn theo Tòa án Tội phạm quốc tế (ICC), có khoảng 500 - 700 người đã bị giết trong tháng 2-2011 tính từ thời điểm cuộc nội chiến ở Libya nổ ra (14). Đặc biệt, ở Misrata, khi lực lượng nổi dậy kiểm soát được nửa phía Tây của thành phố, lực lượng quân đội của Gaddafi tiến hành bao vây thành phố. Theo báo cáo của Hội đồng Nhân quyền Liên hợp quốc "… lực lượng Gaddafi đã nổ súng vào những người biểu tình ở Misrata, dẫn đến nhiều người chết và bị thương. Một nhân vật quân sự cấp cao chỉ ra rằng lữ đoàn 32 (thuộc quân đội Gaddafi) đã chỉ thị cho các chỉ huy mặt đất bắn thường dân" (15). Tình hình ở Misrata nói riêng và trên toàn Libya nói chung đã gây quan ngại sâu sắc cho cộng đồng quốc tế. Để tránh những thảm họa ở Bosnia và Uganda có thể lập lại ở Libya, những người đứng đầu Liên Hợp Quốc đã lựa chọn "Trách nhiệm bảo vệ" để có những can thiệp kịp thời nhằm bảo vệ người dân trong cuộc nội chiến ở Libya.

Tuy nhiên, trên thực tế, nguyên nhân sâu xa của việc Liên Hợp Quốc triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" xuất phát từ sự thúc đẩy tích cực của Mỹ và các đồng minh phương Tây. Libya nằm ở khu vực có vị trí địa chính trị xung yếu trên bản đồ thế giới. Với vị trí tiếp giáp với biển Địa Trung Hải, Libya được coi là "chốt chặn" an ninh đặc biệt quan trọng đối với châu Âu trong việc ngăn chặn nạn di cư bất hợp pháp và buôn lậu... Quan trọng hơn, quốc gia này sở hữu lượng dự trữ dầu mỏ lớn. Ước tính lượng dự trữ dầu thô của Libya khoảng 48 tỷ thùng dầu và dự trữ khí đốt đạt khoảng 1,5 tỷ m^3 (16), Libya xếp thứ 17 trong số các quốc gia sản xuất dầu mỏ trên thế giới và là nguồn cung cấp lớn thứ ba của châu Phi. 85% lượng dầu của Libya được xuất khẩu sang châu Âu, góp phần đáng kể trong việc đảm bảo an ninh năng lượng ở châu lục này. Chính vì vậy, Libya có một vị thế đặc biệt quan trọng trong chính sách của Mỹ và phương Tây tại khu vực Trung Đông và Bắc Phi. Trong khi đó, dưới chế độ Gaddafi,

mối quan hệ giữa Libya với Mỹ và phương Tây diễn biến tương đối phức tạp. Trong thập niên 80, 90 của thế kỷ XX, Libya đã chịu nhiều lệnh trừng phạt từ các quốc gia phương Tây vì những cáo buộc chính quyền Gaddafi "có liên quan" đến khủng bố và tài trợ khủng bố. Bước sang thập niên 2000, mối quan hệ giữa Libya và phương Tây có sự cải thiện nhất định. EU, Liên hợp quốc và Mỹ dần dỡ bỏ các lệnh trừng phạt đối với quốc gia Bắc Phi này. Dù vậy, trong quan điểm của các chính phủ phương Tây, chế độ của Gaddafi chưa bao giờ là sự lựa chọn tối ưu cho tương lai chính trị ở Libya cũng như lợi ích của phương Tây ở Libya và Bắc Phi. Trong một tuyên bố chung ngày 15-4-2011, Tổng thống Barack Obama, Tổng thống Pháp Nicolas Sarkozy và Thủ tướng Anh David Cameron đã thể hiện rõ ý định muốn thay đổi chế độ ở Libya: "Nghĩa vụ và nhiệm vụ của chúng ta dưới Nghị quyết 1973 là bảo vệ dân thường (Libya), và chúng ta đang thực thi điều đó, đó không phải là phế truất Gaddafi bằng vũ lực. Nhưng thật khó có thể tưởng tượng tương lai của Libya dưới sự nắm quyền của Gaddafi. Thật khó có thể nghĩ rằng một người sẵn sàng thảm sát người dân của mình có thể trở thành một phần trong chính phủ tương lai của người dân Libya" (17). Pháp, Anh và Mỹ chính là lực lượng đi đầu trong việc thúc đẩy Liên Hợp Quốc triển khai "trách nhiệm bảo vệ" ở Libya. Cả hai Nghị quyết quan trọng nhất của Liên hợp quốc về Libya đều do các quốc gia phương Tây soạn thảo và đệ trình.

Về quá trình thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya, Liên hợp quốc đã kích hoạt nguyên tắc này thông qua hai nghị quyết đặc biệt quan trọng là Nghị quyết 1970 (26-2-2011), Nghị quyết 1973 (17-3-2011) và triển khai trong thực tiễn với chiến dịch can thiệp quân sự của NATO ở Libya (19/3/2011-31/10/2011).

Trong bối cảnh các "cáo buộc" chính quyền Libya tiến hành các cuộc tấn công nhằm vào những người chống đối ngày càng gia tăng trên các phương tiện truyền thông của phương Tây, Mỹ và các đồng minh đã thúc đẩy Liên hợp quốc triển khai trách nhiệm bảo vệ người dân Libya. Một nghị quyết đã được soạn thảo bởi Pháp, Đức, Vương quốc Anh, Mỹ đã được đệ trình lên Hội đồng bảo an vào ngày 26-2-2011 và được chấp thuận. Theo đó, Nghị quyết 1970 của Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc yêu cầu "chấm dứt ngay lập tức các hành động bạo lực và từng bước đáp ứng các yêu cầu chính đáng của người dân" (18). Nghị quyết cũng áp đặt lệnh cấm bán, cung cấp vũ khí đến Libya và lệnh cấm đi lại và phong tỏa tài sản đối với gia đình nhà lãnh đạo Muammar Gaddafi và một số quan chức cấp cao (19). Chính quyền Gaddafi khi đó đã phản bác Nghị quyết này vì cho rằng Nghị quyết dựa trên các tin tức truyền thông bên ngoài, thiếu khách quan, và chưa được chứng thực bởi một ủy ban điều tra quốc tế độc lập.

Tiến thêm một bước trong nỗ lực can thiệp vào cuộc khủng hoảng ở Libya, ngày 17-3-2011, Hội đồng bảo an tiếp tục thông qua một nghị quyết mới về Libya. Bản nghị quyết số 1973 được Pháp và Anh soạn thảo với sự ủng hộ của Mỹ và Lebanon đã nhận được tổng số 10 phiếu thuận (bao gồm: Nam Phi, Bosnia and Herzegovina, Colombia, France, Gabon, Lebanon, Nigeria, Bồ Đào Nha, Anh và Mỹ) và 5 phiếu trắng (bao gồm: Trung Quốc và Nga cùng 3 nước thành viên không thường trực là Brazil, Đức và Ấn Độ) (20). Trong Nghị quyết này, nội dung quan trọng nhất là việc Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc quyết định "thiết lập vùng cấm bay đối với tất cả các chuyến bay trong không phận của Libya" (21) cũng như thực hiện "mọi biện

pháp cần thiết" (all necessary measures) nhằm bảo vệ người dân Libya trước nguy cơ bị tấn công (22). Cụ thể, Hội đồng đã ủy quyền cho các Quốc gia thành viên "sử dụng mọi biện pháp cần thiết" để bảo vệ dân thường bị đe dọa tấn công trong nước, đồng thời loại trừ khả năng các lực lượng nước ngoài chiếm đóng trên bất kỳ phần nào của lãnh thổ Libya dưới mọi hình thức (23). Nghị quyết 1973 được xem là một trong những văn bản đầu tiên được Hội đồng Bảo an thông qua để triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" dân thường trong một cuộc xung đột. Nghị quyết này đã đề ra nhiều biện pháp khác nhau như: thiết lập vùng cấm bay, thực hiện việc cấm vận vũ khí với quân đội Libya, phong tỏa tài sản của gia đình Gaddafi và một số cơ quan, tổ chức trong chính quyền Libya… với mục tiêu được đề ra là bảo vệ người dân Libya (24). Quá trình thông qua nghị quyết 1973 cũng mang đậm dấu ấn của Pháp, Anh, Mỹ và các đồng minh phương Tây khác. Pháp và Anh - hai quốc gia trực tiếp soạn thảo nội dung, đã thành công trong việc đưa cụm từ "mọi biện pháp cần thiết" vào Nghị quyết 1973 nhằm tạo cơ sở pháp lý cho các hành động can thiệp bằng quân sự của phương Tây tại Libya sau đó.

Ngay sau khi Liên hợp quốc thông qua Nghị quyết 1973, Mỹ và các đồng minh đã mở chiến dịch quân sự ở Libya với tư cách là lực lượng được Liên hợp quốc ủy nhiệm thực thi "Trách nhiệm bảo vệ". Đây là bước ngoặt quyết định vận mệnh của chính quyền Gaddafi và sự ổn định của Libya trong suốt thời gian dài sau đó. Ngày 19-3-2011, chỉ một ngày sau khi Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc thông qua Nghị quyết 1973, Mỹ cùng các đồng minh của Mỹ đã tiến hành các cuộc không kích, ném bom ở Libya dưới chiến dịch "Bình minh Odyssey" (Operations Odyssey Dawn). Tuy nhiên, tới ngày 24-3-2011, phần vì gặp nhiều khó khăn do khủng hoảng kinh tế, phần vì sức ép của dư luận, Mỹ đã trao quyền tiếp quản việc thực thi vùng cấm bay tại Libya cho Liên minh quân sự Bắc Đại Tây Dương (NATO). Đến thời điểm này, chiến dịch quân sự ở Libya được mang một tên gọi mới "Người bảo vệ thống nhất" (Unified Protector). NATO tuyên bố mục tiêu của chiến dịch là để thực thi trách nhiệm bảo vệ người dân Libya trước mối đe dọa của chính quyền Gaddafi (25). Chiến dịch quân sự của NATO được thực hiện ở trên không lẫn trên biển (ngoại trừ trên bộ) với sự tham gia của 16 quốc gia (26). Pháp và Anh được cho là hai quốc gia tích cực triển khai lực lượng của Libya nhất khi thực hiện 2/3 lượt không kích của NATO ở Libya, lượt không kích còn lại do Italia, Canada, Đan Mạch, Na Uy, Thụy Điển thực hiện (trong đó Na Uy và Thụy Điển không phải là thành viên của NATO). Các quốc gia Arab UAE, Qatar, Jordan đóng vai trò yểm trợ cho các cuộc không kích (27). Trong 204 ngày triển khai chiến dịch "Người bảo vệ thống nhất", liên minh quân sự do NATO dẫn đầu đã huy động gần 8.000 quân, với trên 260 máy bay quân sự, 21 tàu hải quân các loại và triển khai khoảng 26.500 nhiệm vụ quân sự, trong đó có 9.700 vụ không kích nhằm vào các mục tiêu quân sự và các mục tiêu khác của chính quyền Gaddafi (28). Sau khi hoàn thành các mục tiêu của chiến dịch, đặc biệt là sau sự kiện phe đối lập hạ sát Gaddafi trong một cuộc truy kích ngày 20-10-2011, NATO tuyên bố kết thúc chiến dịch "Người bảo vệ thống nhất" ở Libya vào ngày 31-10-2011.

Có hai điểm cần lưu ý trong Chiến dịch "Người bảo vệ thống nhất" của NATO ở Libya, trước hết, có nhiều bằng chứng cho thấy NATO đã vượt quá giới hạn thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" người dân Libya và can thiệp sâu vào tình hình chính trị ở Libya. Đại sứ Ấn Độ tại Liên hợp quốc -

Hardeep Singh Puri từng phát biểu rằng vai trò của NATO tại Libya đã chuyển từ bảo vệ người dân sang lật đổ chính quyền Gaddafi (29). Những phát biểu của Hardeep Singh Puri hoàn toàn có căn cứ. Trước đó, vào ngày 20-3-2011, Bộ Trưởng Bộ Quốc phòng Anh đã phát biểu "Nhiệm vụ hoàn thành đồng nghĩa với việc người dân Libya được tự do kiểm soát tương lai của họ. Điều này là rất rõ ràng - cộng đồng quốc tế muốn chế độ (Gaddafi) chấm dứt và muốn người dân Libya được tự kiểm soát toàn bộ đất nước của họ" (30). Trên thực tế, liên minh quân sự này đã tiến hành hơn 9.700 cuộc không kích có chủ đích nhằm vào các mục tiêu của chính quyền Gaddafi và kéo dài thời gian triển khai quân ở Libya. Rõ ràng, khác xa với mục tiêu ban đầu là bảo vệ người dân của Nghị quyết 1973 và tuyên bố của NATO, chiến dịch quân sự của NATO trên thực tế hướng tới mục tiêu thay đổi chế độ ở Libya.

Điểm đáng chú ý thứ hai là sự vi phạm có chủ đích các điều khoản trong Nghị quyết 1970 và 1973 của các thành viên NATO khi các quốc gia này đã tiến hành viện trợ vũ khí cho lực lượng nổi dậy ở Libya. Chẳng hạn, Pháp thừa nhận đã cung cấp súng trường tấn công, bệ phóng tên lửa, tên lửa chống tăng cho lực lượng nổi dậy (31). Mỹ cũng tuyên bố kế hoạch cung cấp cho lực lượng nổi dậy NTC 25 triệu USD vào ngày 25-4-2011 (32). Đây là khoản viện trợ trực tiếp đầu tiên của Mỹ dành cho lực lượng này, với lý do "giúp đỡ dân thường ở những khu vực do lực lượng chống chính phủ nắm giữ, bị đe dọa bởi lực lượng của nhà lãnh đạo Muammar Gaddafi" (33). Thêm vào đó, NATO cam kết không triển khai quân trên bộ, song trên thực tế một số nước thành viên tham gia chiến dịch "Người bảo vệ thống nhất" đã triển khai quân đến Libya dưới danh nghĩa huấn luyện, hỗ trợ vũ khí cho lực lượng nổi dậy NTC. Trong tháng 8 năm 2011, Tờ *New York Times* đã khẳng định rằng Anh, Pháp và một vài quốc gia khác đã triển khai lực lượng trên bộ ở Libya để hỗ trợ huấn luyện và cung cấp vũ khí cho lực lượng nổi dậy (34). Qatar thậm chí còn can thiệp sâu hơn, khi thừa nhận đã triển khai hơn 100 binh lính trên nhiều khu vực ở Libya để chiến đấu chống lại quân đội của Gaddafi (35). Với sự "giúp sức" từ chiến dịch quân sự của NATO, phe nổi dậy đã dễ dàng mở rộng được phạm vi kiểm soát và sau cùng là tiêu diệt Gaddafi. Rõ ràng, việc các thành viên của NATO tích cực viện trợ tài chính, vũ khí cho phe nổi dậy trong khi tăng cường ném bom vào các cơ sở quân sự của chính quyền Gaddafi đã trực tiếp làm thay đổi so sánh lực lượng trên chiến trường, và là một trong những nguyên nhân quan trọng dẫn đến sự sụp đổ của chế độ Gaddafi ở Libya sau 42 năm tồn tại.

3. Nhận xét

3.1. Trước hết, liên quan đến kết quả của việc triển khai trách nhiệm bảo vệ ở Libya, ở một mức độ nhất định, Chiến dịch "Người bảo vệ thống nhất" của NATO đã thực hiện được một số nhiệm vụ nhân đạo. Theo thống kê chính thức của NATO, hơn 2.500 chuyến bay, tàu biển và các hoạt động di chuyển trên bộ vào Libya đã được đảm bảo bởi NATO. Tàu quân sự của NATO cũng trực tiếp giải cứu hơn 600 người di cư đang gặp nạn trên biển trong quá trình Chiến dịch Người bảo vệ thống nhất diễn ra (36). Những con số thống kê vừa nêu là điểm sáng hiếm hoi trong quá trình NATO triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya.

Trên thực tế, chiến dịch quân sự nhằm thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" của NATO có nhiều điểm hạn chế. Mục tiêu lớn nhất của chiến dịch này là bảo vệ người dân trong cuộc xung đột. Tuy nhiên, theo số liệu thống kê, tính đến ngày 28-3-2011, tức

chưa đầy 10 ngày, các nước phương Tây thực hiện trách nhiệm bảo vệ Libya, đã có tới gần 600 người dân Libya bị thương và thiệt mạng, trong khi có tới 350.000 người buộc phải rời bỏ nhà cửa - gần bằng con số thiệt hại về người trong suốt 1 tháng nổ ra bạo loạn tại Libya trước đó (từ khi các cuộc biểu tình chống chính phủ bùng phát tại Libya cho tới khi có sự can thiệp quân sự của các nước phương Tây) (37). Thay vì được bảo vệ, nhiều người dân Libya đã bỏ mạng dưới các màn không kích do NATO và các đối tác tiến hành. Quan trọng hơn, như đã đề cập, chiến dịch quân sự của NATO đã tạo điều kiện thuận lợi cho phe nổi dậy NTC giành được thắng lợi nhanh chóng trước các lực lượng ủng hộ Gaddafi. Sau khi Gaddafi bị truy sát, lực lượng nổi dậy NTC đã tạm nắm quyền điều hành đất nước. Tuy nhiên, trái với mong đợi của các quốc gia phương Tây, lực lượng nổi dậy NTC - lực lượng được họ hết sức ủng hộ đã tỏ ra bất lực trong việc điều hành đất nước. Các thế lực vũ trang địa phương nổi lên ở nhiều nơi trên khắp đất nước Libya. Quốc gia này tiếp tục đứng trên bờ vực của khủng hoảng và kết quả là nội chiến đã bùng phát trở lại vào năm 2014. Rõ ràng, chiến dịch can thiệp quân sự của NATO ở Libya dưới danh nghĩa thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" đã thất bại xét cả trên khía cạnh nhân đạo và hỗ trợ giải quyết xung đột. Như nhà báo Seumas Milne đã khẳng định trên tờ Guardian (Anh): "Nếu cuộc chiến tranh ở Libya (xảy ra) là vì mạng sống của người dân Libya, thì nó đã thất bại một cách thảm khốc".

3.2. Về tác động của việc thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" đối với Libya và khu vực

Trước hết xét trên khía cạnh chính trị, việc triển khai "Trách nhiệm bảo vệ", đặc biệt là với chiến dịch quân sự của NATO đã góp phần tạo nên một Libya hỗn loạn thời hậu Gaddafi. Từ sau năm 2011, Libya chìm trong các cuộc nội chiến giữa các phe phái và không một chính phủ nào đủ sức để điều hành đất nước. Như vậy, sau khi lật đổ chế độ Muammar al-Gaddafi, các nước phương Tây đã thất bại trong việc xây dựng một mô hình nhà nước dân chủ tại quốc gia này. Chính những quốc gia đã tham gia vào chiến dịch quân sự thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya cũng phải thừa nhận sai lầm trong quyết định lật đổ chế độ Gaddafi. Tổng thống Mỹ Barack Obama cho rằng việc không có kế hoạch sau khi lật đổ Gaddafi là một trong những sai lầm tồi tệ nhất về đối ngoại của chính quyền ông (38). Hay trong bài phát biểu trước Quốc hội Tunisia (1-2-2018), Tổng thống Pháp, Emmanuel Macron tuyên bố, Mỹ và các nước châu Âu phải chịu trách nhiệm trước tình hình ở Libya thời hậu Gaddafi do đã phát động can thiệp quân sự năm 2011. Tổng thống Macron cho rằng việc NATO phát động cuộc can thiệp quân sự vào năm 2011 mà không tính đến các phương án tiếp theo đã khiến cho Libya rơi vào một cuộc khủng hoảng không lối thoát, và trở thành một quốc gia không thể điều hành trong nhiều năm qua (39).

Xét trên khía cạnh kinh tế, việc thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" thông qua chiến dịch "Người bảo vệ thống nhất" cũng góp phần tạo ra những tác động tiêu cực lâu dài đến nền kinh tế Libya. Tính chung từ năm 2011 đến năm 2021, cuộc xung đột đã khiến Libya thiệt hại 1.411,6 tỷ dinar Libya (tương đương với 1,046 tỷ đô la) (40). Tăng trưởng kinh tế ở Libya có dấu hiệu suy giảm và không ổn định kể từ khi cuộc xung đột ở quốc gia này bùng nổ. Vào năm 2011, thời điểm xung đột diễn ra, tăng trưởng kinh tế của Libya giảm xuống mức thấp kỉ lục với -66,7%. Nếu so sánh với giai đoạn 2000 - 2010, khi Gaddafi còn nắm quyền, tăng

trưởng kinh tế của Libya hàng năm đạt 2,3%, thì trong giai đoạn từ năm 2011 - 2021 tăng trưởng kinh tế của Libya là -1,9% (41). Ước tính thiệt hại về GDP do hậu quả của cuộc xung đột ở mức 292,2 tỷ dinar Libya từ năm 2011 đến 2015 (42). Đây là hệ quả tất yếu của các cuộc không kích như "trút bom" của NATO vào cơ sở hạ tầng của Libya cũng như các cuộc xung đột kéo dài cả thập kỉ giữa các phe phái chính trị ở Libya thời hậu Gaddafi.

Xét trên khía cạnh an ninh, việc các khoảng trống quyền lực được tạo ra khi các lực lượng đối lập không thể điều hành được đất nước đã biến Libya trở thành mảnh đất màu mỡ cho các tổ chức khủng bố xâm nhập và phát triển. Nhiều tổ chức khủng bố nguy hiểm như IS, Al - Qadea đã tìm cách biến Libya thành một căn cứ lớn ở Bắc Phi. Chẳng hạn, với tổ chức khủng bố Nhà nước Islam giáo tự xưng (IS), tổ chức này bắt đầu lập chi nhánh ở Libya từ cuối năm 2014. Từ thành phố cảng Sirte, IS đã mở rộng địa bàn hoạt động ra khắp Libya. Vào thời điểm phát triển mạnh mẽ nhất, IS có tới 7.000 chiến binh ở Libya (43). Hoạt động của các tổ chức khủng bố như Al Qadae hay IS đã khiến cho tình hình an ninh ở Libya và khu vực Bắc Phi thêm phức tạp. Bên cạnh đó, quốc gia này trở thành còn trở thành trạm trung chuyển của các đường dây buôn người và là điểm xuất phát cho làn sóng tị nạn đổ về châu Âu trong vài năm trở lại đây. Dưới chế độ Gaddafi, Libya từng là một đối tác tin cậy của châu Âu trong việc ngăn chặn các hoạt động nhập cư, buôn người trái phép. Tuy nhiên, khi Libya rơi vào hỗn loạn, quốc gia này trở thành điểm khởi đầu cho những chuyến tàu chở người di cư trái phép vượt biển sang châu Âu, góp phần tạo nên cuộc khủng hoảng di cư tồi tệ nhất trong lịch sử châu Âu trong những năm 2014-2015. Rõ ràng, chiến dịch quân sự của NATO dưới danh nghĩa bảo vệ người dân Libya không những tác động trực tiếp đến an ninh, chính trị và nền kinh tế của Libya mà còn ảnh hưởng mạnh mẽ đến sự ổn định của các quốc gia và khu vực xung quanh.

3.3. Một vài đánh giá về việc thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" của cộng đồng quốc tế trong trường hợp Libya.

Trước hết, về tính thuyết phục của các lí do mà các quốc gia phương Tây sử dụng nhằm thúc đẩy Liên Hợp Quốc thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya còn nhiều tranh cãi. Vào thời điểm cuộc nội chiến ở Libya bùng nổ, Mỹ và các nước phương Tây đã tích cực tuyên truyền về việc chính quyền Gaddafi thảm sát người dân, đặc biệt là những sự kiện diễn ra ở Tripoli, Benghazi và Misrata. Truyền thông phương Tây cũng đưa tin về việc lực lượng không quân của Gaddafi đã giết chết những người biểu tình ở Libya trong các cuộc không kích, và đây cũng là một trong những nguyên nhân quan trọng thúc đẩy các quốc gia phương Tây muốn áp đặt vùng cấm bay ở Libya. Nhưng trên thực tế, chính Lầu Năm Góc cũng đã không thể xác nhận được độ chính xác của thông tin này. Trong các cuộc tranh luận ở Liên hợp quốc, Nam Phi đã cho rằng không có bất cứ chiếc máy bay chiến đấu nào xuất hiện trong các cuộc tấn công của quân đội Gaddafi nhằm trấn áp những người chống đối (44). Sự vội vã của Mỹ và một số đồng minh phương Tây trong việc đưa ra các bằng chứng chứng minh sự "tàn bạo" của chế độ Libya đã không thể thuyết phục được Nga, Trung Quốc, thậm chí là Đức - đồng minh quan trọng của Mỹ ở châu Âu.

Hai là, trong quá trình triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya, các biện pháp hòa bình đã chưa được xem xét một cách đúng mức. Trong quá trình NATO triển khai quân ở Libya, đại diện của Chính quyền Libya lúc đó đã nhiều lần bày tỏ mong muốn đối thoại hòa bình với phương Tây, sẵn sàng

thương lượng về các vấn đề cải cách liên quan đến tổ chức bầu cử, trưng cầu ý dân và cải cách hệ thống chính trị. Phía Nga cũng tuyên bố sẵn sàng làm trung gian hòa giải tại Libya thông qua việc cử đại diện tới Tripoli. Tuy nhiên, những cánh cửa cho hòa bình đã đóng lại khi NATO đã ngó lơ những lời đề nghị thương lượng của chính quyền Libya và đẩy mạnh các cuộc không kích của quốc gia Bắc Phi này.

Ba là, quá trình triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya cũng phản ánh sự chia rẽ sâu sắc của cộng đồng quốc tế về quyết định can thiệp để bảo vệ dân thường trong các cuộc xung đột ở các quốc gia có chủ quyền. Trong lần thông qua Nghị quyết 1973, Nga và Trung Quốc, Brazil, Ấn Độ đã lựa chọn bỏ phiếu trắng. Đáng chú ý hơn, Đức - đồng minh quan trọng nhất của Mỹ ở châu Âu, cũng có quyết định tương tự bản đối với bản Nghị quyết này. Quyết định của Đức đã tạo ra vết rạn nứt nghiêm trọng nhất trong quan hệ Mỹ - Đức kể từ sau cuộc chiến xâm lược ở Iraq (2003). Rõ ràng, chính trong nội bộ các quốc gia phương Tây cũng có những bất đồng sâu sắc liên quan đến vấn đề Libya. Thêm vào đó, trong suốt quá trình NATO triển khai chiến dịch "người bảo vệ thống nhất", Nga, Trung Quốc, Brazil và Ấn Độ tiếp tục bày tỏ sự phản đối ở các mức độ khác nhau. Các quốc gia này cho rằng sự can dự của NATO ở Libya đã vượt quá giới hạn "Trách nhiệm bảo vệ" do Liên Hợp Quốc ủy quyền mà thay vào đó là tập trung mọi nguồn lực để lật đổ Gaddafi, thiết lập một trật tự mới có lợi cho phương Tây ở Libya.

Cuối cùng, chiến dịch quân sự của NATO đã đi chệch hướng so với những mục tiêu ban đầu mà Liên Hợp Quốc đề ra khi triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya. Diễn biến ở Libya cho thấy mục tiêu thực sự mà Mỹ và các đồng minh phương Tây hướng đến khi thúc đẩy can thiệp vào Libya dưới danh nghĩa "Trách nhiệm bảo vệ" là thiết lập một trật tự mới ở Libya theo hướng có lợi cho Mỹ và các quốc gia phương Tây. Việc NATO không kích các mục tiêu của chế độ Gaddafi trong khi hỗ trợ tài chính, vũ khí, thậm chí huấn luyện cho lực lượng nổi dậy NTC đã khiến cuộc chiến ở Libya thêm kéo dài, khốc liệt và đẫm máu. Trên thực tế không ít dân thường Libya đã thiệt mạng trong các cuộc không kích của NATO. Chính vì vậy, việc triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" ở Libya đã không thành công. So sánh với việc triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" ở Nam Sudan, khi Liên hợp quốc đã triển khai Phái bộ gìn giữ hòa bình (UNMISS) đến quốc gia này dưới Nghị quyết 1996 (2011) để hỗ trợ Chính phủ Nam Sudan thực thi đầy đủ "Trách nhiệm bảo vệ" người dân của mình. Trong suốt quá trình nội chiến ở Nam Sudan bùng bổ sau đó giữa những người ủng hộ chính phủ và những người chống đối chính phủ, UNMISS đã giữ đúng nghĩa vụ, chức trách của họ là bảo vệ và hỗ trợ nhân đạo cho người dân Nam Sudan trong các cuộc giao tranh. Thực tế, đã có hơn 77.000 người dân Nam Sudan tìm đến sự hỗ trợ của UNMISS (45). Bức tranh đối lập trong hai trường hợp Libya và Nam Sudan cho thấy việc thực thi "Trách nhiệm bảo vệ" trong việc giải quyết các cuộc xung đột quốc tế, ngăn chặn các thảm họa diệt chủng và các hành động nguy hiểm khác tới dân thường là cần thiết. Tuy nhiên, quá trình triển khai "Trách nhiệm bảo vệ" cần phải bám sát vào mục tiêu là hỗ trợ, giúp đỡ bảo vệ người dân thay vì biến thành một bên tham gia vào xung đột. Ngược lại, nếu "Trách nhiệm bảo vệ" bị lạm dụng trở thành cách thức để can thiệp chính trị vào một quốc gia nào đó, sẽ đưa đến những hậu quả khôn lường. Thập kỉ mất mát, đau thương vừa qua ở Libya chính là minh chứng điển hình nhất về việc "Trách nhiệm bảo vệ" đã không được thực thi đúng với ý nghĩa ban đầu của nó.

CHÚ THÍCH

(1). Source: United Nations (Available on: https://www.un.org/en/genocideprevention/about-responsibility-to-protect.shtml, accessed 20 March 2022).

(2). General Assembly - United Nations, *Implementing the responsibility to protect (Report of the Secretary-General),* 12 January 2009, p.8-9.

(3). Đây không phải là lần đầu tiên các tội ác chiến tranh, diệt chủng xuất hiện trong lịch sử loài người. Chỉ tính riêng trong thế kỷ XX, thế giới nhiều lần phải chứng kiến các tội ác diệt chủng quy mô lớn. Trong Chiến tranh Thế giới lần thứ Nhất, nạn diệt chủng với người Armenia đã cướp đi mạng sống của hơn một triệu người. Trong Chiến tranh Thế giới lần thứ Hai, 11 triệu người (bao gồm 6 triệu người Do Thái) đã bị giết chết bởi Phát xít Đức. Trong thập niên 1970, gần 2 triệu người dân Capuchia đã bị giết dưới chế độ Khmer Đỏ của PolPot…

(4). United Nations, *2008 PARLIAMENTARY HEARING AT THE UNITED NATIONS (Background document: Session I): About the Responsibility to Protect,* New York, 20-21 November 2008, p.1.

(5). Can thiệp nhân đạo là hành động đơn phương của một quốc gia mà không có sự thông qua của cộng đồng quốc tế, hoặc là hành động của nhiều quốc gia hoặc một liên minh thực hiện theo nghị quyết của một tổ chức quốc tế đa phương như Liên hiệp quốc, liên quan đến việc sử dụng vũ lực trên lãnh thổ của một quốc gia khác mà không có sự chấp thuận của chính phủ nước sở tại, với mục đích ngăn chặn và chấm dứt sự vi phạm nghiêm trọng và trên diện rộng quyền con người hay luật nhân quyền quốc tế mà quốc gia bị can thiệp thực hiện đối với công dân của chính nước đó.

(6). Nguyễn Thái Yên Hương, *Can thiệp nhân đạo trong chính sách đối ngoại của Mỹ*, Nxb Thế giới, Hà Nội, 2005, tr.162.

(7). Secretary-General of the United Nations Kofi Annan, *Millennium Report of 2000: We the People - the role of the United Nations in the 21ts century*, the United Nations Department of Public Information, New York, 2000, p.48.

(8). Francis Deng; Sadikiel Kamaro, Terrence Lyons, Don Rothchild and I. William Zartman, *Sovereignty as Responsibility: Conflict Management in Africa*, Brookings Institution, Washington, DC, 1996, p.9.

(9). Theo: Liên Hợp quốc, https://www.un.org/en/genocideprevention/about-responsibility-to-protect.shtml, truy cập ngày 10/4/2022.

(10). Tên đầy đủ: Libyan Arab Jamahiriya.

(11). United nations, *The Responsibility to Protect* (Outreach Programme on the Rwanda Genocide and the United nations), UN Department of Public Information, New York, 2012, p.2-3.

(12). Việt Nam đã cử lực lượng tham gia vào Phái bộ gìn giữ hòa bình của Liên hợp quốc ở Nam Sudan và có những đóng góp tích cực trong việc hỗ trợ nhân đạo cho người dân Nam Sudan, đặc biệt là về mặt y tế.

(13). Human Rights Council, *Report of the International Commission of Inquiry on Libya*, United Nations, 8 March 2012, p.6.

(14). Marlise Simons and Neil MacFarquhar, *Hague court seeks warrants for Libyan officials*, New York Times, 4 May 2011, available at: http://www.nytimes.com/2011/05/05/world/africa/05nations.html?_r=2&ref=world.

(15). United Nations Human Rights Council, *Report of the International Commission of Inquiry on Libya A/HRC/19/68 (Advance Unedited Version),* 8 March 2012, p.6.

(16). Theo: OPEC, https://www.opec.org/opec_web/en/about_us/166.htm.

(17). "Joint op-ed by President Obama, Prime Minister Cameron and President Sarkozy: 'Libya's Pathway to Peace'," White House Press Release, 14 April 2011, available at: http://www.whitehouse.gov/the-press-office/2011/04/14/jointop- ed-president-obama-prime-minister-cameron-and-president-sarkozy.

(18), (19). Security Council - United Nations, *Resolution 1970 (2011),* Adopted by the Security Council at its 6491st meeting, on 26 February 2011, p.2, [3, 4, 5].

(20). United Nations, *Security Council Approves 'No-Fly Zone' over Libya, Authorizing 'All Necessary Measures' to Protect Civilians, by Vote of 10 in Favour with 5 Abstentions*, 17 March 2011 (available on: https://www.un.org/press/en/2011/sc10200.doc.htm, accessed 4 March 2022).

(21), (22), (23). Security Council - United Nations, *Resolution 1973 (2011) (*Adopted by the Security Council at its 6498th meeting, on 17 March 2011), p.3, 3, 2.

(24). United Nations, *Security Council Approves 'No-Fly Zone' over Libya, Authorizing 'All Necessary Measures' to Protect Civilians, by Vote of 10 in Favour with 5 Abstentions*, 17 March 2011 (available on : https://www.un.org/press/en/2011/sc10200.doc.htm, accessed 4 March 2022).

(25). North Atlantic Treaty Organization (NATO), *Operation UNIFIED PROTECTOR Protection of Civilians and Civilian-Populated Areas & Enforcement of the No-Fly Zone*, Public Diplomacy Division (PDD) - Press & Media Section Media Operations Centre (MOC), Brussels, October 2011, p.1.

(26). 16 quốc gia tham gia vào Chiến dịch Người bảo vệ thông nhất của NATO bao gồm: Bỉ, Canada, Đan Mạch, Pháp, HI Lạp, Italy, Jordan, Hà Lan, Na Uy, Qatar, Tây Ban Nha, Thụy Điển, Thổ Nhĩ Kỳ, United Arab Emirates (UAE), Anh và Mỹ.

(27). Florence Gaub, *The North Atlantic Treaty Organization and Libya: Reviewing operation Unified Protector*, Strategic Studies Institute - US Army War College, US, June 2013, p.7.

(28). North Atlantic Treaty Organization (NATO), *Fact Sheet: Operation UNIFIED PROTECTOR Final Mission Stats*, Public Diplomacy Division (PDD) - Press & Media Section Media Operations Centre (MOC), 02 November 2011, p.1.

(29). Ambassador Hardeep Singh Puri quoted in Barbara Plett, "UN Security Council middle powers' Arab Spring dilemma," BBC News, 7 November 2011, available at: http://www.bbc.co.uk/news/world-middle-east-15628006.

(30). Patrick Wintour and Ewen MacAskill, "Gaddafi may become target of air strikes, Liam Fox admits," The Guardian, 20 March 2011, available at: http://www.guardian.co.uk/world/2011/mar/20/coalition-criticism-arab-league-libya.

(31). Simon Adams, *Libya and the Responsibility to protect* (Occasional paper series, No.3), Global Centre for the Responsibility to Protect - Ralph Bunche Insitute for International Studies, US, 3 October 2012, p.12.

(32).Christopher M. Blanchard, *Libya: Unrest and U.S. Policy (CRS Report for Congress),* Congressional Research Service, Washington DC, April 25, 2011, p.11.

(33). Source: Memorandum of Justification Pursuant to Section 552(C)(2) of the Foreign Assistance Act for a Drawdown to Support Efforts to Protect Civilians and Civilian-Populated Areas Under Threat of Attack in Libya, April 15, 2011.

(34). Eric Schmitt and Steven Lee Myers, *Surveillance and Coordination With NATO Aided Rebels*, New York Times, 21 August 2011, available at: http://www.nytimes.com/2011/08/22/world/africa/22nato.html (accessed 10 March 2022).

(35). *Qatar admits it had boots on the ground in Libya: NTC seeks further NATO help*" Al Arabiya News, 26 October 2011, available at: http://www.alarabiya.net/articles/2011/10/26/173833.html.

(36). NATO Factsheet, Operation UNIFIED PROTECTOR Final Mission Stats, NATO, 02 November 2011, p.1.

(37). Nhìn lại chiến dịch quân sự của NATO tại Libya, Báo Điện tử Đảng Cộng sản (https://dangcongsan.vn/the-gioi/tin-tuc/nhin-lai-chien-dich-quan-su-cua-nato-tai-libya-85663.html), truy cập ngày 20 tháng 4 năm 2022.

(38). Wesley B. Truitt, *NATO Reconsidered: Is the Atlantic Alliance Still in America's Interest?,* ABC-CLIO, US, 2020 p.153.

(39). https://vov.vn/the-gioi/tong-thong-phap-macron-chi-trich-nato-can-thiep-vao-libya-nam-2011-726113.vov, truy cập ngày 18/3/2022.

(40), (41), (42). ESCWA- United Nations, The economic cost of the Libyan conflict, Beirut, 2021, p.39, 17, 21.

(43). US Congress, *Libya's terrorist descent: causes and solution* (Hearing before the subcommittee on Terrorism, nonproliferation, and trade of the Committee on Foreign Affairs House of Representatives, one Hundred Fourteenth Congress - Second Session), US Government Publishing Office, Washington DC, 2016, p.2.

(44). Horace Campbell, *Global NATO and the Catastrophic Failure in Libya*, Monthly Review Press, US, 2013, p.67.

(45). United nations, *The Responsibility to Protect (Outreach Programme on the Rwanda Genocide and the United nations),* UN Department of Public Information, New York, 2012, p.2-3.